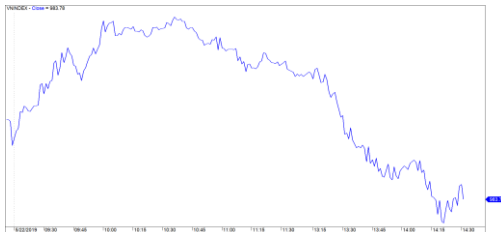


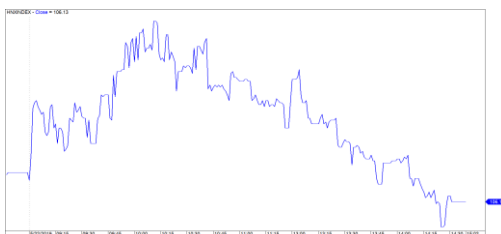
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	983.78	106.13	55.39
% ngày	-0.25%	-0.14%	0.00%
% tuần	0.83%	-0.28%	-0.14%
% tháng	1.86%	0.47%	-0.47%
% năm	-0.22%	-9.07%	3.09%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	3,850	646	163
TB 1 tuần	4,756	471	259
TB 1 tháng	3,836	424	226
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	644.84	115.74	6.00
Bán	668.73	26.23	5.25
Giá trị ròng	-23.89	89.52	0.75
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	131	60	177
Mã Giảm	164	77	125
Không Đổi	89	243	567
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	16.94	9.27	16.59
Vốn hóa			
TT (ngàn tỷ)	3,297	194	935
LS Cổ tức	4.73%	4.29%	7.80%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

### VNINDEX



### HNIINDEX



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán khu vực có phiên ít biến động khi Hang Seng, Nikkei 225, Kospi tăng nhẹ. Riêng Shanghai Composite giảm 0.49%.

VN-Index tiếp tục gặp kháng cự tại ngưỡng 992 phiên thứ 2 liên tiếp. Chỉ số đóng cửa giảm 0.25% dừng tại 983.78 điểm, HNX-Index giảm 0.15% chốt tại 106.13 điểm trong khi Upcom đóng cửa hầu như không thay đổi. Dòng tiền duy trì ở mức trung bình đạt gần 3,500 tỷ đồng khớp lệnh

Về cổ phiếu, VNM có phiên giảm điểm thứ 2 liên tiếp dưới áp lực xả của khối ngoại. Ngoài ra, FPT(-1.4%), TCB(-1.5%), MSN(-1.4%), ROS(-2.6%), NVL(-2.2%) là những mã giảm tương đối khá trong phiên hôm nay. Nhóm Dầu khí ngoài trừ PLX thì những mã còn lại đang bị chốt lời khi GAS, PVS, PVD, PVB, PVC giảm giá. Nhóm Ngân hàng tăng giảm đan xen đáng chú ý CTG(1.4%), MBB(1.2%) đi ngược thị trường. YEG tiếp tục có phiên tăng nhẹ và là phiên hồi phục thứ 6 liên tiếp. Được biết HĐQT đã thông qua việc mua lại cổ phiếu quỹ với số lượng tối đa là 2 triệu cổ phiếu.

Khối ngoại mua ròng 66 tỷ đồng trên cả ba sàn. PVI, PDR, SSI, CTG là những mã được mua ròng tích cực trong khi hai cái tên quen thuộc VNM, HPG cùng với MSN bị bán ròng bởi khối này.

## QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại mức 980 điểm (tức là đường trung bình 50 ngày). Đồng thời, áp lực điều chỉnh vẫn có thể sẽ còn tiếp diễn trong phiên kế tiếp, nhưng thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên các nhịp điều chỉnh vẫn được xem là cơ hội để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu. Ngoài ra, điểm tích cực chúng tôi nhận thấy dòng tiền vẫn chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu Largecaps và có sự dịch chuyển luân phiên giữa hai nhóm cổ phiếu dẫn dắt là dầu khí và ngân hàng. Tỷ trọng cổ phiếu vẫn duy trì ở mức cao cho thấy cơ hội giải ngân mới vẫn gia tăng.

Chúng tôi vẫn duy trì đánh giá mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức cắt lỗ ở mức 971.34 điểm và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index với mức kháng cự ở mức 107.40 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu và mở vị thế mua mới.

**Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 60% cổ phiếu/40% tiền.**

(Bảng đánh giá xu hướng của các cổ phiếu theo dõi được cập nhật ở trang sau).



We Create Fortune

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



### Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



### Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1,000	1,025	965	953
Chỉ số HNX-Index	<b>GIẢM</b>	<b>GIẢM</b>	108	110	105	101
Chỉ số VN30	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	895	935	877	863
Chỉ số VNMidcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TĂNG</b>	835	845	822	804



We Create Fortune

**BẢNG THEO DÕI XU HƯỚNG CÁC CỔ PHIẾU**

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Giá mua ngắn hạn	Mức cắt lỗ ngắn hạn	%LN ngắn hạn tạm tính	Tín hiệu ngắn hạn	Giá mua trung hạn	Mức cắt lỗ trung hạn	%LN trung hạn tạm tính	Tín hiệu trung hạn
AAA	17,300	GIẢM	TĂNG		18,156			16,850	16,230	2.67%	
ACB	29,600	GIẢM	GIẢM		30,068				32,649		
ACV	82,000	TĂNG	TĂNG	82,800	80,009	-0.97%		90,000	79,578	-8.89%	
ANV	29,800	TĂNG	TĂNG	26,700	29,169	11.61%		30,000	24,314	-0.67%	
ASM	7,490	TĂNG	GIẢM	7,750	7,436	-3.35%			8,502		
BFC	21,200	TĂNG	GIẢM	21,800	20,332	-2.75%			24,375		
BID	33,200	GIẢM	TĂNG		33,593			33,400	31,227	-0.60%	
BMP	46,300	GIẢM	GIẢM		46,659				51,436		
BSR	13,900	TĂNG	GIẢM	14,200	13,571	-2.11%			14,995		
BVH	78,300	TĂNG	GIẢM	79,000	74,727	-0.89%			85,113		
BWE	24,900	GIẢM	TĂNG		25,807			20,000	24,073	24.50%	
CEO	11,900	TĂNG	GIẢM	12,200	11,685	-2.46%			13,256		
CII	23,050	GIẢM	GIẢM		24,100				25,688		
CMX	23,250	GIẢM	TĂNG		25,121			5,910	21,617	293.40%	
CSM	15,450	TĂNG	TĂNG	15,250	14,746	1.31%		14,390	14,225	7.36%	
CTD	115,300	GIẢM	GIẢM		120,090				133,347		
CTG	21,550	TĂNG	TĂNG	21,350	20,475	0.94%		22,700	19,639	-5.07%	
CTI	23,350	GIẢM	TĂNG		24,025			26,850	23,186	-13.04%	
CTR	27,600	TĂNG	N/A	27,600	26,700	0.00%			3,703		
CVT	20,100	GIẢM	TĂNG		20,947			20,171	19,642	-0.35%	
DCM	8,600	GIẢM	GIẢM		8,645				9,161		
DGC	30,900	GIẢM	GIẢM		31,951				35,886		
DGW	23,400	TĂNG	GIẢM	23,100	22,133	1.30%			24,255		
DHA	36,200	TĂNG	TĂNG	32,250	34,691	12.25%		29,100	32,428	24.40%	
DHC	40,900	TĂNG	TĂNG	40,900	40,792	0.00%	MUA	35,200	35,540	16.19%	
DHG	115,900	TĂNG	TĂNG	115,900	111,777	0.00%		93,000	109,338	24.62%	
DIG	14,350	GIẢM	GIẢM		14,976				16,551		
DPG	39,000	GIẢM	TĂNG		40,560			60,500	34,775	-35.54%	
DPM	17,550	TĂNG	GIẢM	18,150	17,354	-3.31%			19,783		
DPR	39,950	TĂNG	GIẢM	38,800	37,767	2.96%			40,501		
DQC	19,500	GIẢM	GIẢM		20,492				22,972		
DRC	22,650	TĂNG	GIẢM	22,000	21,994	2.95%			23,650		
DXG	19,000	GIẢM	GIẢM		19,588				22,180		
EIB	18,300	TĂNG	TĂNG	17,800	17,455	2.81%		14,700	16,280	24.49%	
FCN	14,900	GIẢM	TĂNG		15,178			16,050	13,649	-7.17%	

We Create Fortune

FMC	28,350	GIẢM	GIẢM		28,865			30,886		
FPT	45,250	TĂNG	TĂNG	46,000	44,104	-1.63%		46,000	41,373	-1.63%
GAS	110,500	TĂNG	TĂNG	113,000	107,472	-2.21%		101,000	101,898	9.41%
GEX	22,600	TĂNG	TĂNG	22,900	21,903	-1.31%		24,700	21,615	-8.50%
GIL	32,600	GIẢM	GIẢM		34,051			37,019		
GMD	26,950	TĂNG	GIẢM	26,350	26,211	2.28%		27,993		
GTN	18,150	TĂNG	TĂNG	17,850	17,421	1.68%		15,000	16,369	21.00%
GVR	11,800	TĂNG	TĂNG	12,000	10,781	-1.67%				
HAG	5,160	GIẢM	GIẢM		5,372			5,935		
HAX	14,250	GIẢM	GIẢM		14,320			15,986		
HBC	16,700	TĂNG	GIẢM	16,300	16,468	2.45%		18,315		
HCM	25,500	TĂNG	GIẢM	26,400	24,462	-3.41%		29,138		
HDB	27,000	TĂNG	GIẢM	27,600	25,807	-2.17%		29,828		
HDC	16,350	TĂNG	GIẢM	15,700	15,510	4.14%		16,575		
HDG	38,450	GIẢM	GIẢM		40,147			43,479		
HNG	15,750	TĂNG	GIẢM	15,700	14,927	0.32%		16,554		
HPG	33,000	GIẢM	TĂNG		33,334			33,900	29,983	-2.65%
HSG	8,160	TĂNG	TĂNG	7,700	7,851	5.97%		9,300	6,886	-12.26%
HT1	16,500	GIẢM	TĂNG		18,088			14,800	15,042	11.49%
HUT	3,400	GIẢM	GIẢM		3,714			4,146		
HVN	42,600	TĂNG	TĂNG	41,200	40,156	3.40%		39,000	36,722	9.23%
KBC	14,050	TĂNG	GIẢM	14,300	13,740	-1.75%		15,013		
KDH	30,400	GIẢM	GIẢM		30,716			32,825		
KSB	22,800	GIẢM	GIẢM		23,756			26,296		
LCG	10,200	GIẢM	GIẢM		10,621			11,851		
LDG	9,400	TĂNG	GIẢM	9,560	9,100	-1.67%		11,012		
LHG	20,550	TĂNG	GIẢM	19,350	19,725	6.20%		20,582		
LPB	8,300	GIẢM	GIẢM		8,656			9,365		
LSS	6,220	GIẢM	GIẢM		6,232			6,647		
MBB	21,550	GIẢM	TĂNG		21,771			21,850	20,106	-1.37%
MPC	41,700	GIẢM	TĂNG		42,767			47,500	39,990	-12.21%
MSN	90,000	TĂNG	TĂNG	88,000	86,042	2.27%		89,000	80,034	1.12%
MSR	17,800	GIẢM	GIẢM		18,544			20,813		
MWG	88,500	TĂNG	TĂNG	87,000	85,849	1.72%		88,463		
NDN	14,900	TĂNG	TĂNG	14,100	14,190	5.67%		13,700	11,480	8.76%
NKG	6,400	GIẢM	GIẢM		6,565			7,609		
NLG	30,700	TĂNG	TĂNG	27,650	29,716	11.03%		28,700	26,991	6.97%
NT2	28,050	TĂNG	GIẢM	28,050	27,343	0.00%		29,219		
NTL	24,400	TĂNG	TĂNG	19,500	22,734	25.13%		10,450	20,405	133.49%

We Create Fortune

<b>NVL</b>	57,700	TĂNG	GIẢM	58,100	57,570	-0.69%			62,332		
<b>OIL</b>	13,000	TĂNG	GIẢM	13,300	12,545	-2.26%			14,394		
<b>PAC</b>	37,600	TĂNG	GIẢM	38,000	36,036	-1.05%			39,387		
<b>PC1</b>	23,950	TĂNG	GIẢM	23,950	22,469	0.00%			25,195		
<b>PDR</b>	24,400	TĂNG	TĂNG	24,100	23,934	1.24%	29,000		21,619	-15.86%	
<b>PHR</b>	57,600	TĂNG	TĂNG	52,000	55,710	10.77%	24,000		46,883	140.00%	
<b>PLX</b>	66,300	TĂNG	TĂNG	61,400	63,359	7.98%	62,400		56,270	6.25%	
<b>PNJ</b>	107,400	TĂNG	TĂNG	108,000	103,456	-0.56%	104,000		93,384	3.27%	
<b>POW</b>	15,450	TĂNG	GIẢM	15,200	14,710	1.64%			15,625		
<b>PPC</b>	27,800	TĂNG	TĂNG	27,200	26,168	2.21%	19,700		23,574	41.12%	
<b>PTB</b>	63,700	TĂNG	TĂNG	66,100	61,441	-3.63%	64,000		56,935	-0.47%	
<b>PVB</b>	19,600	TĂNG	TĂNG	20,100	18,902	-2.49%	20,100		16,786	-2.49%	
<b>PVD</b>	20,800	TĂNG	TĂNG	19,850	19,949	4.79%	18,500		16,521	12.43%	
<b>PVI</b>	38,000	GIẢM	TĂNG		39,447		33,000		35,916	15.15%	
<b>PVS</b>	24,400	TĂNG	TĂNG	22,000	23,476	10.91%	21,100		20,375	15.64%	
<b>PXS</b>	5,250	TĂNG	TĂNG	5,500	5,049	-4.55%	4,850		4,262	8.25%	
<b>QNS</b>	32,200	GIẢM	TĂNG		33,363		41,500		3,543	-22.41%	
<b>REE</b>	32,950	TĂNG	TĂNG	32,100	32,520	2.65%	33,325		31,114	-1.13%	
<b>SAB</b>	263,700	TĂNG	TĂNG	253,000	247,709	4.23%	245,000		227,704	7.63%	
<b>SAM</b>	7,500	GIẢM	TĂNG		7,555		7,400		7,052	1.35%	
<b>SCR</b>	7,170	TĂNG	GIẢM	7,250	7,086	-1.10%			7,650		
<b>SHI</b>	8,200	GIẢM	TĂNG		8,555		6,990		7,261	17.31%	
<b>SJS</b>	18,600	GIẢM	GIẢM		18,981				21,063		
<b>SKG</b>	14,250	TĂNG	GIẢM	13,950	13,636	2.15%			14,892		
<b>SSI</b>	26,050	TĂNG	GIẢM	26,100	25,144	-0.19%			27,560		
<b>STB</b>	12,050	TĂNG	TĂNG	12,350	11,633	-2.43%	13,000		11,486	-7.31%	
<b>TCB</b>	23,700	TĂNG	GIẢM	23,950	23,165	-1.04%			N/A		
<b>TCM</b>	30,550	TĂNG	GIẢM	30,400	29,279	0.49%			33,791		
<b>TDH</b>	11,800	TĂNG	TĂNG	11,700	11,330	0.85%	11,650		10,730	1.29%	
<b>TLH</b>	5,100	GIẢM	TĂNG		5,259		5,390		4,797	-5.38%	
<b>TNG</b>	22,300	TĂNG	TĂNG	22,400	21,550	-0.45%	12,000		19,317	85.83%	
<b>VCB</b>	67,200	TĂNG	TĂNG	67,800	66,047	-0.88%	62,000		62,992	8.39%	
<b>VCG</b>	26,300	GIẢM	TĂNG		27,382		19,200		23,906	36.98%	
<b>VCS</b>	62,800	GIẢM	GIẢM		64,129				71,706		
<b>VGC</b>	#N/A	#N/A	#N/A	20,000	#N/A	#N/A			21,647		
<b>VGT</b>	11,600	TĂNG	GIẢM	12,000	11,274	-3.33%			13,091		
<b>VHC</b>	91,200	TĂNG	GIẢM	93,700	88,338	-2.67%			98,373		
<b>VHM</b>	86,500	GIẢM	TĂNG		88,308		80,000		82,630	8.13%	
<b>VIB</b>	18,500	GIẢM	TĂNG		18,692		19,700		17,387	-6.09%	



We Create Fortune

<b>VIC</b>	117,500	TĂNG	TĂNG	113,000	113,329	3.98%		112,000	108,251	4.91%	
<b>VIP</b>	5,770	GIẢM	GIẢM		5,992				6,422		
<b>VJC</b>	119,500	TĂNG	GIẢM	114,400	115,782	4.46%			121,423		
<b>VND</b>	16,700	TĂNG	GIẢM	16,250	16,014	2.77%			17,819		
<b>VNG</b>	21,700	GIẢM	GIẢM		22,017				23,055		
<b>VNM</b>	132,100	TĂNG	GIẢM	133,900	131,987	-1.34%			139,488		
<b>VPB</b>	19,100	TĂNG	GIẢM	19,000	18,282	0.53%			20,574		
<b>VPI</b>	41,600	TĂNG	GIẢM	41,500	41,038	0.24%			43,124		
<b>VRC</b>	16,600	TĂNG	GIẢM	17,000	16,568	-2.35%			18,678		
<b>VRE</b>	35,800	TĂNG	TĂNG	36,000	34,582	-0.56%		35,000	30,770	2.29%	

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	983.78	-0.25%	HNI	106.13	-0.14%	UPCoM	55.39	0.00%
VN30	897.66	-0.41%	HN30	194.59	-0.62%			
VN Mid	981.46	-0.17%	VNX	872.25	-0.35%			
VN Small	822.81	-0.01%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	644.84		Mua	115.74		Mua	6.00	
Bán	668.73		Bán	26.23		Bán	5.25	
GT rỗng	-23.89		GT rỗng	89.52		GT rỗng	0.75	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DVP	1500	4.03%	TVC	200	1.48%	QNS	300	0.94%
YEG	3000	2.86%	VC3	300	1.30%	LPB	0	0.00%
GTN	500	2.83%	TV2	2000	1.29%	VIB	0	0.00%
TVS	400	2.83%	CEO	100	0.85%	GVR	0	0.00%
HNG	400	2.61%	ACB	200	0.68%	VEA	-100	-0.20%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LGC	-1500	-5.56%	NDN	-600	-3.87%	PXL	-200	-2.90%
OGC	-190	-4.22%	AMV	-1200	-3.67%	GEG	-500	-2.12%
PAN	-1200	-3.49%	VCR	-700	-3.57%	BSR	-300	-2.11%
VRC	-600	-3.49%	HUT	-100	-2.86%	OIL	-200	-1.52%
FTM	-750	-3.11%	PVS	-500	-2.01%	VGI	-400	-1.50%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	375,015		ACB	36,667		ACV	180,352	
VHM	290,403		PVS	11,901		VEA	67,928	
VCB	251,091		VCG	11,617		VGI	59,800	
VNM	232,476		VCS	9,816		MCH	58,645	
GAS	213,405		PVI	8,944		GVR	47,192	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
ROS	9,550,180	10,944,974	SHB	17,696,844	4,284,604	BSR	1,974,755	2,480,319
ITA	8,365,050	2,667,975	PVS	4,512,329	3,674,419	VIB	844,318	235,316
TCB	6,326,530	3,859,130	MST	3,236,242	1,403,190	LPB	570,898	845,861
BCG	6,266,360	1,822,267	PVI	3,198,809	571,828	GVR	531,842	319,036
PVD	5,292,890	4,249,310	MPT	2,403,920	532,066	GEG	448,760	494,812

Nguồn: Bloomberg & YSVN

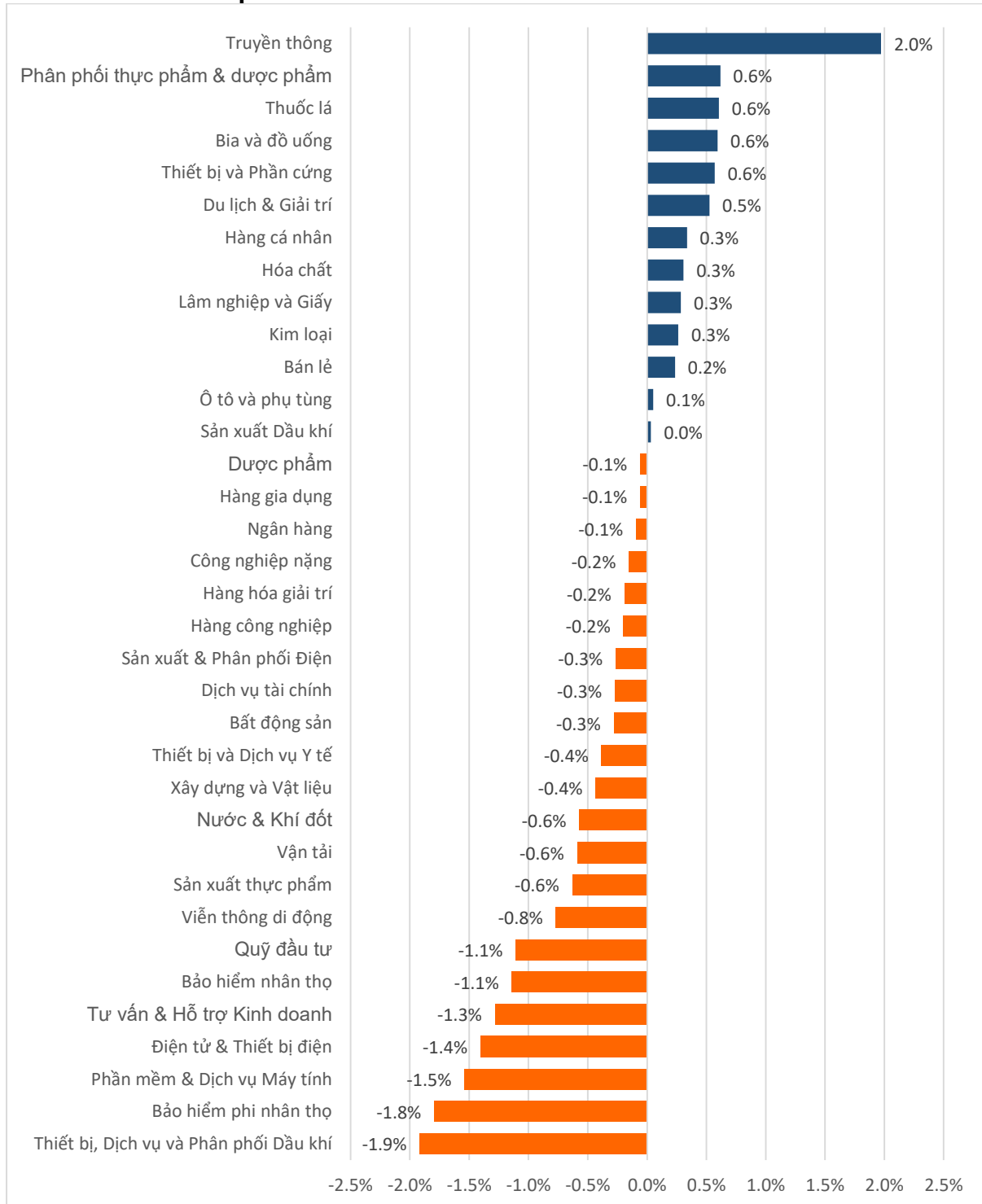
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



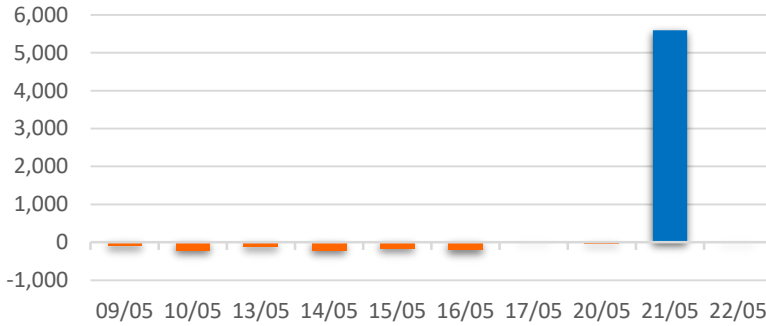
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

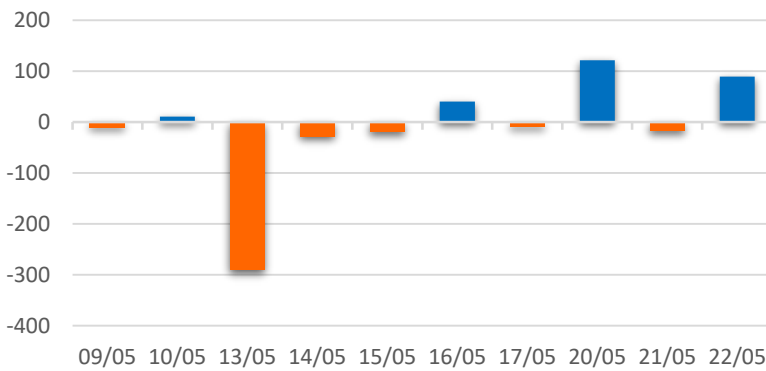
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PDR	88,300	VNM	32,874
SSI	19,374	MSN	23,647
CTG	19,281	HPG	20,688
SVI	18,760	VIC	17,806
HVN	17,725	HBC	16,963

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

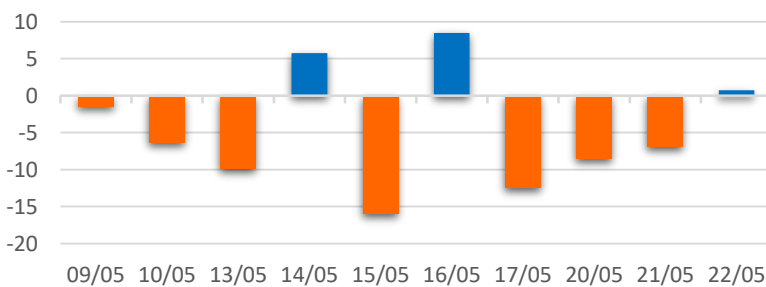
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVI	114,092	SHS	8,181
S55	222	NTP	5,527
DXP	112	PVS	5,100
BVS	62	HUT	3,492
SRA	35	SHB	1,778

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VTP	2,882	LPB	2,656
VEA	1,805	BSR	2,118
VGI	529	ACE	37
ACV	130	CTR	28
NTC	90	UDJ	16

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



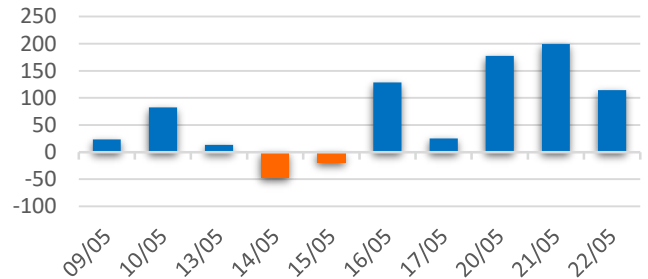
We Create **Fortune**

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

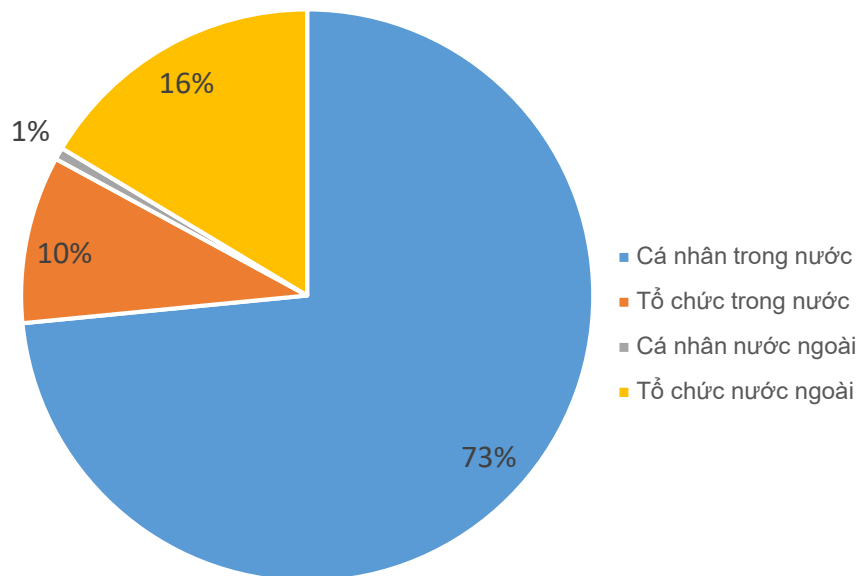
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	22,060	E1VFN30	13,426
STB	15,432	VHM	12,133
VHM	12,499	MBB	11,755
VNM	11,107	TCB	10,039
MSN	10,648	VPB	9,644

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

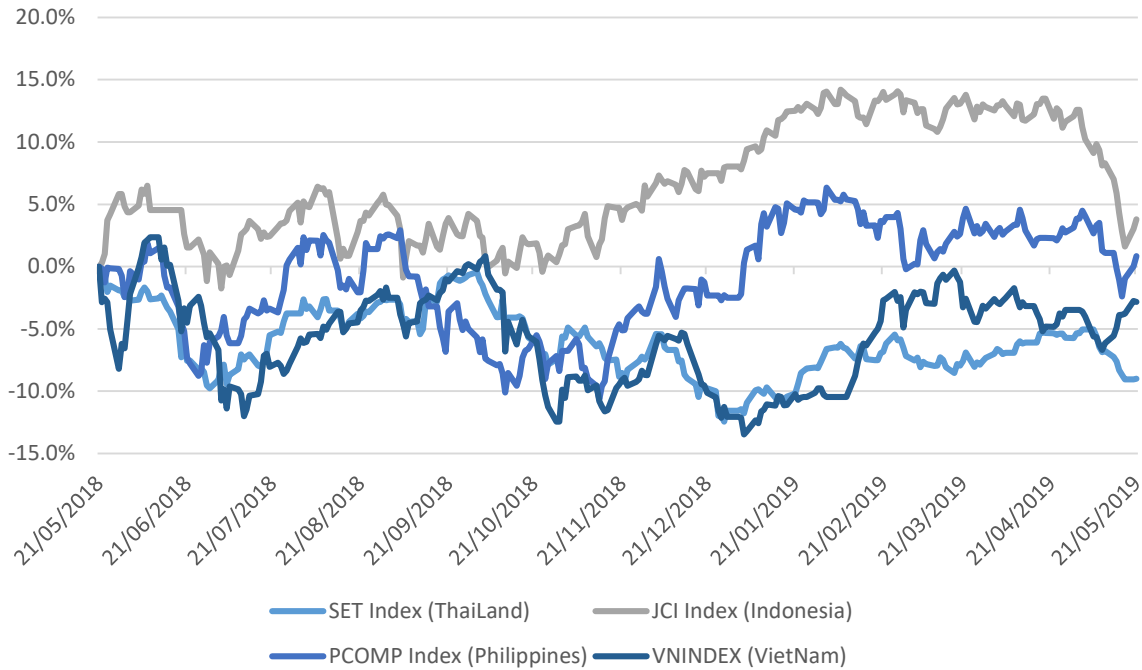


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

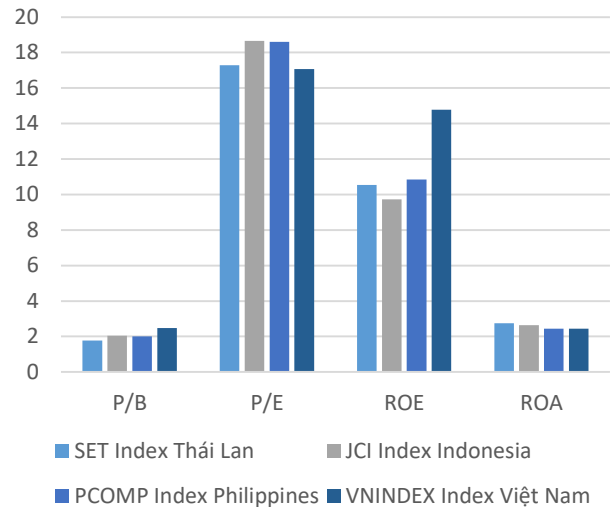
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	2.1x	2.0x	2.5x
P/E		17.5x	18.6x	18.8x	17.0x
ROE	%	10.55	9.73	10.84	14.76
ROA	%	2.74	2.64	2.44	2.44
Vốn hóa	Tỷ USD	515.24	467.80	186.19	140.61
GTGD	Triệu USD	1.38	0.48	0.07	0.13
LS cổ tức	%	3.21	2.15	1.66	1.86

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3830

phat.pham@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thanh Tùng**

**Giám đốc Môi giới Hội Sở**

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

**Chung Kim Hoa**

**Giám đốc Khối khách hàng người Hoa**

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

**Phù Vĩnh Quế**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868

que.phu@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuanta.com.vn

**Nguyễn Đức Hoàn**

**Giám đốc trung tâm kinh doanh  
Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written